

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HSST  
Ngày : 23 - 8 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Thẩm phán: Ông Thái Văn Chấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Lan
2. Ông Nguyễn Văn Khỏe
3. Bà Lê Kim Chi

*Thư ký phiên tòa:*

1. Bà Nguyễn Thị Dung, Thư ký Tòa án
2. Bà Ngô Thị Kim Quyên, Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*

1. Ông Võ Ngọc Triều, Kiểm sát viên
2. Ông Nguyễn Văn Toàn, Kiểm sát viên

Trong ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân T(Giá), sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Tổ 16, khóm C L1, phường V M, thành phố CĐ, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1959 và bà Đinh Thị Ngọc H(chết); bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Chưa;
- Bị tạm giam từ ngày 01/12/2017 cho đến nay;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Ngọc N, sinh năm: 1988; Trú quán: Tổ 08, ấp BM, xã B M, huyện C P, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật Giáo Hòa Hảo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Võ Văn T(đã chết) và bà Thái Thị V, sinh năm: 1967; có vợ Trương Thị Thanh T, sinh năm: 1988; có 02 người con, lớn nhất sinh năm: 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Chưa;
- Bị tạm giam từ ngày 01/12/2017 cho đến nay;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn R Y (Bi), sinh năm: 1993; Trú quán: số 199, tổ 09, khóm C L1, phường V M, thành phố CĐ, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn T(đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1967; có vợ Trần Thị Ngọc T, sinh năm: 1993; có 01 người con, sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Chưa;
- Bị tạm giam từ ngày 01/12/2017 cho đến nay;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Trần Trọng Ái, là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Xuân T(Giá) (Có mặt).

*\* Người bị hại:*

1. Nguyễn Chí C, sinh năm: 1994 (đã chết)
2. Nguyễn Tân T, sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 16, khóm V P, phường C P A, thành phố CĐ, tỉnh An Giang

*\* Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Chí C:*

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1968 (Có mặt)
2. Bà Lâm Thị T, sinh năm: 1968 (Vắng mặt)

Cùng ngụ: Tổ 02, ấp Mỹ Chánh, xã M Đ, huyện C P, tỉnh An Giang

(Là cha mẹ ruột của bị hại Nguyễn Chí C)

Bà Thanh ủy quyền cho ông Hiếu theo giấy ủy quyền ngày 08/3/2018 tại Ủy ban nhân dân xã M Đ, huyện C P, tỉnh An Giang.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Bùi Thị Tuyết N (Huê), sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 2, khóm Hòa Bình, phường V M, thành phố CĐ, tỉnh An Giang

2. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1959 (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 16, khóm C L1, phường V M, thành phố CĐ, tỉnh An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/11/2017, Võ Ngọc N điều khiển xe mô tô biển số 67AD-004.46 chở Nguyễn Văn Minh và Nguyễn Xuân T(Giá) điều khiển xe mô tô biển số 67E1-296.26 cùng đến quán bia hơi “Ba Thành” do Trần Công Thành làm chủ, thuộc tổ 2, khóm Châu Quới, phường C P B, thành phố CĐ, tỉnh An Giang để uống bia. Khi vào quán, ánh sáng đèn xe của Nhu chiếu vào bàn nơi Nguyễn Chí C, Nguyễn Tân T và Nguyễn Minh Hoàng đang ngồi uống bia trong quán thì nhóm của Cường nói chạy xe gì kỳ vậy, Nhu xin lỗi rồi đi vào quán. Tại quán, Nhu nói với Thành và Minh trước khi vào quán có rọi đèn xe vào mặt ba người thanh niên đang ngồi bên kia, bị những người thanh niên này chửi rồi kêu bia ra uống. Trong lúc ngồi uống bia, Nhu sợ bị nhóm của Cường đánh nên điện thoại nhiều lần cho Nguyễn Văn R Y và nhắn tin việc Nhu có chuyện để Rô Y đến tiếp Nhu đánh nhóm của Cường. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Rô Y điều khiển xe mô tô chở Trần Thị Ngọc T (vợ Rô Y) đến đậu xe bên ngoài để Thương giữ xe, còn Rô Y đi vào quán gặp Nhu hỏi chuyện gì vậy, Nhu cho biết nhóm của Cường kiếm chuyện đòi đánh Nhu, đồng thời quay mặt nhìn và chỉ tay về phía bàn của nhóm Cường đang ngồi uống bia nên Rô Y đi đến bàn nhóm của Cường hỏi tại sao kiếm chuyện với nhóm của Nhu và chụp lấy ly uống bia trên bàn đánh trúng vào vành tai trái của Tài chảy máu. Bị đánh bất ngờ, Tài la lên bị nhiễm HIV để cho Rô Y sợ bỏ chạy thì Tài lấy ly đuổi theo Rô Y chạy về hướng siêu thị Tứ Sơn (cách quán “Ba Thành” khoảng 100m). Thấy Rô Y bị Tài đuổi đánh nên Thành cầm ly thủy tinh trên tay chạy đến bàn của Cường (lúc này Hoàng đã bỏ đi trong bàn chỉ còn Cường) đánh vào vùng đầu Cường làm bể ly, Thành vẫn còn cầm phần quai có cạnh sắc nhọn; bị đánh Cường chạy vào bên trong quán lấy đĩa quay trở ra thì bị Nhu cầm ghế và ly thủy tinh ném về phía Cường nên Cường dùng đĩa đâm lại, Nhu tránh né và trượt ngã xuống nền gạch, Cường định xông đến định dùng đĩa đâm Nhu, nhìn thấy Nhu té và Cường chuẩn bị dùng đĩa đâm nên Thành xông đến từ phía sau cầm quai ly có cạnh sắc nhọn đâm vào vùng cổ (P) làm đứt động mạch cảnh chung, bị đâm Cường ôm cổ bỏ chạy được khoảng 100 mét ngã tử vong. Riêng Tài đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang tại thành phố CĐ điều trị. Thành, Nhu và Rô Y cùng nhau về nhà. Khi hay tin Cường chết Thành, Nhu và Rô Y đến Công an phường V M, thành phố CĐ đầu thú.

Ngày 08/12/2017, Thành, Nhu và Rô Y bị khởi tố, điều tra.

Vật chứng thu giữ: Mũ bảo hiểm, ghế nhựa bị gãy, dép, quai ly thủy tinh, nhiều mảnh vỡ ly thủy tinh và 02 xe mô tô.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 368/17/TT ngày 01/12/2017 và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 323/2017/TgT ngày 07/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận:

- Nguyên nhân chết của Nguyễn Chí C: Sốc mất máu cấp do vết thương thủng động – tĩnh mạch cảnh chung phải

- Thương tích của Nguyễn Tấn T: sẹo vành tai trái kích thước 03 x 0,1cm + sẹo vành tai trái – má trái kích thước 04 x 0,2cm, gồ trên mặt da - ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (mười hai phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSAG.P1 ngày 18/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân T(Giá) về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2. Võ Ngọc N, Nguyễn Văn R Y về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và khai như sau: sau khi chơi bi da tại quán “Nhu Ý” xong, Thành chở Rô Y về nhà, còn Nhu chở Minh đến quán bia “Ba Thành” để nhậu trước, còn Thành đến sau. Khi đến quán, do Nhu chưa tắt đèn xe nên chiếu vào bàn nơi nhóm Cường đang ngồi, hai bên có nhìn qua lại với nhau và nghĩ là nhóm của Cường muốn kiếm chuyện đánh nhau nên Nhu điện thoại, nhắn tin cho Rô Y đến tiếp đánh nhóm của Cường. Khi Rô Y đến, Nhu cho biết nhóm của Cường kiếm chuyện đòi đánh Nhu nên Rô Y đi qua nói chuyện với Tài “tại sao mà mày kiếm chuyện với mấy người bên đó vậy”, Tài trả lời “có kiếm chuyện gì đâu”, sau đó có cãi vả thì Rô Y chụp lấy ly uống bia bằng thủy tinh có quai để trên bàn đánh trúng vào vành tai trái của Tài một cái chảy máu. Tài lấy ly thủy tinh khác để đánh Rô Y nhưng Rô Y đã bỏ chạy ra đường và Tài đuổi theo. Tại quán, Thành lấy ly thủy tinh cầm trên tay chạy lại bàn Cường và đánh vào vùng đầu Cường làm bể ly, chỉ còn lại phần quai của ly có cạnh sắc nhọn; bị đánh Cường vào trong quán lấy dĩa quay ra định đánh lại Thành thì Nhu lấy ly thủy tinh và một ghế nhựa ném về phía Cường nhưng không trúng, Cường cầm dĩa quay sang rượt đâm Nhu, Nhu tránh né và trượt ngã xuống nền gạch, thấy Cường chuẩn bị dùng dĩa đâm Nhu nên Thành xông đến từ phía sau cầm quai ly thủy tinh có đầu cạnh sắc nhọn đâm vào vùng cổ phải theo hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong làm đứt động mạch cảnh chung dẫn đến Cường chết; khi hay tin thì các bị cáo đến Công an phường V M, thành phố CD đầu thú.

Ngoài ra, bị cáo Thành còn cho biết việc đánh và đâm Cường là do Cường định dùng dĩa đâm Nhu nên bị cáo mới đến tiếp cứu Nhu, hoàn toàn không có ai xúi giục, bị cáo tự thực hiện, không có sự bàn bạc trước với Nhu cũng như Rô Y.

Các bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo; hậu quả xảy ra, cũng như tội danh, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo nên đề nghị tuyên phạt:

1. Nguyễn Xuân T (Giá) mức án từ 16 năm đến 18 năm tù về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2. Võ Ngọc N mức án từ 02 năm đến 04 năm tù;

3. Nguyễn Văn R Y (Bi) mức án từ 02 năm đến 04 năm tù.

Cùng về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: buộc các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp người bị hại Nguyễn Chí C và bị hại Nguyễn Tấn T theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân T không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo Thành tại phiên tòa, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như sau: nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, học vấn thấp nên nhận thức hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú về hành vi của bản thân; bị cáo đã động viên gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng trước khi mở phiên tòa nhằm khắc phục một phần hậu quả; thái độ khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: các bị cáo xin lỗi đại diện hợp pháp người bị hại và đều nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, rất ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội làm lại cuộc đời và chăm sóc gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; đại diện hợp pháp người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 30/11/2017, khi Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung 2009 đang có hiệu lực pháp luật nhưng khi xét xử sơ thẩm thì Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực pháp luật vào ngày 01/01/2018. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân T theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 so với Bộ luật hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của tội “Giết người” là bằng nhau; còn mức hình phạt đối với bị cáo Võ Ngọc N và Nguyễn Văn R Y về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn so với Điều 104 Bộ luật hình sự 1999, được sửa đổi, bổ sung 2009. Vì vậy, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc hướng dẫn áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 123 và Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý đối với hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Đối với việc vắng mặt người bị hại Nguyễn Tấn T và một số người làm chứng khác trong vụ án: mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra đã lấy lời khai đầy đủ, khi cần thiết có thể công bố lời khai tại tòa. Do đó, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án:

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại tòa hoàn toàn phù hợp với diễn biến biến sự việc, phù hợp với thương tích trên người nạn nhân, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 386/17/TT ngày 01/12/2017 và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 323/2017/TgT ngày 07/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: bị cáo Nguyễn Xuân T đã có hành vi đánh nhau và dùng phần quai ly thủy tinh bị bể có cạnh sắc nhọn đâm vào vùng cổ giết chết Nguyễn Chí C.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân T (Giá) đã thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội “Giết người”, tội phạm được quy định và trừng phạt tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Với Võ Ngọc N có hành vi rủ rê, xúi giục Nguyễn Văn R Y dùng ly thủy tinh đánh Nguyễn Tấn T gây thương tích 12%. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất vụ án thì thấy:

Tính mạng và sức khỏe con người là vốn quý của xã hội, được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật nhằm xâm hại đến tính mạng, sức khỏe người khác được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng giữa bị cáo Nhu và Thành không có sự bàn bạc, câu kết về việc giết bị hại Cường, tự bị cáo Thành thực hiện nên không có đồng phạm về tội giết người vì vậy bị cáo Thành phải chịu trách nhiệm về hành vi độc lập của bản thân; đối với bị cáo Nhu đã điện thoại nhiều lần rủ rê, lôi kéo Rô Y đến gây sự, đánh nhau nên có đồng phạm giữa bị cáo Nhu và Rô Y trong việc gây thương tích cho bị hại Nguyễn Tấn T. Tuy nhiên, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính tự phát, không có sự phân công vai trò, trách nhiệm nên phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân Tlà người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết việc nào đúng, việc nào sai, nên làm và không nên làm. Lẽ ra, bị cáo phải cố gắng tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân, chí thú làm ăn để trở thành một công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Trái lại, khi thấy Nguyễn Văn R Y đánh nhau với Nguyễn Tấn T bị cáo không đến can ngăn mà ngay lập tức xông đến cầm ly thủy tinh đánh trúng mặt Nguyễn Chí C (ngồi chung bàn với Tài) sau đó cầm quai ly thủy tinh bị bể có cạnh sắc nhọn bằng tay phải đâm theo hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong trúng vào vùng cổ của Cường làm thủng động mạch và tĩnh mạch cảnh chung phải dẫn đến tử vong. Là người trưởng thành hơn ai hết bị cáo biết rất rõ việc sử dụng ly thủy tinh đã bị bể, có các cạnh sắc nhọn để đâm vào vùng cổ của con người là rất nguy hiểm và có thể tử vong nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính tự phát chỉ vì Nhu bị té và Cường chuẩn bị dùng dũa đâm Nhu nên bị cáo muốn giải cứu cho Nhu; bị cáo hoàn toàn không có sự bàn bạc, câu kết trước với Nhu cũng như Rô Y nên không có vai trò đồng phạm đối với tội danh “giết người”, do đó hậu quả dẫn đến Cường chết thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi của mình.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, phạm tội “giết người” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 là “có tính chất côn đồ”. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp tước đi mạng sống của người khác một cách trái pháp luật, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Song có xem xét, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú về hành vi của bản thân; bị cáo đã động viên gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng trước khi xét xử nhằm khắc phục một phần hậu quả; thái độ khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong quá trình quyết định hình phạt.

Đối với Võ Ngọc N, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và trách nhiệm hình sự. Trong vụ này, so với các bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Văn R Y thì bị cáo là người lớn tuổi nhất, lẽ ra là người anh thì bị cáo phải có suy nghĩ chín chắn. Nhưng ngược lại, sau khi vào quán bia Ba Thành để nhậu, vô ý để đèn xe của bị cáo điều khiển chiếu rọi vào bàn nhậu của nhóm Cường, Tài và Hoàng đang ngồi; lẽ ra, bị cáo chủ động xin lỗi nhóm của Cường và giải quyết sự việc có tình, có lý. Trái lại, không những không làm được việc nên làm mà thể hiện bản chất côn đồ, bị cáo chủ động sử dụng điện thoại di động để điện thoại, nhắn tin liên tục cho Nguyễn Văn R Y với nội dung là bị cáo “có chuyện” tại quán bia Ba Thành. Khi Rô Y đến thì bị cáo chỉ cho Rô Y biết nhóm của Cường nên Rô Y đã đi sang bàn của Tài và chụp ngay ly thủy tinh trên bàn đánh trúng vào vùng mặt của Tài một cái gây thương tích với tỷ lệ 12%. Sau khi Tài và Rô Y đánh nhau bỏ chạy khỏi quán Ba Thành thì Nhu đã cầm ghế nhựa, ly thủy tinh để ném Cường sau đó Thành dùng quai ly thủy tinh bị bể đâm Cường dẫn đến tử vong. Trong quá trình điều tra và tại tòa đã chứng minh được chính bị cáo Nhu là người tạo ra nguyên nhân và chủ động rủ rê, xúi giục Rô Y phạm tội nên bị cáo Nhu phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm của tội “Cố ý gây thương tích” và hình phạt của Nhu có phần cao hơn so với Rô Y mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội.

Với Nguyễn Văn R Y là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, sau khi nghe Võ Ngọc N điện thoại và nhắn tin nói Nhu “có chuyện” tại quán bia Ba Thành thì bị cáo đến. Lẽ ra, sau khi nghe Nhu nói lại sự việc thì bị cáo phải giải thích và khuyên can Nhu nên lựa chọn cách thức xử sự khác sao cho đúng. Trái lại, khi Nhu vừa nói xong thì bị cáo lại bàn của nhóm Cường đang ngồi, chụp lấy ly thủy tinh trên bàn đánh trúng vào vành tai trái của Tài một cái gây thương tích 12%.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, khai báo rõ hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn, hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; các bị cáo đã động viên gia đình bồi thường, bị cáo Nhu 5.000.000 đồng, bị cáo Rô Y số tiền 3.000.000 đồng nhằm khắc phục một phần hậu quả nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

#### [6] Các biện pháp tư pháp khác:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp người bị hại có ông Nguyễn Văn H (cha ruột Cường) trình bày: yêu cầu bồi thường chi phí mai táng 20.880.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm theo quy định của pháp luật.

Đối với bị hại Nguyễn Tấn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong giai đoạn điều tra yêu cầu bồi thường chi phí điều trị 7.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm và mất thu nhập trong thời gian điều trị bệnh 13.000.000 đồng, tổng cộng 20.000.000 đồng.

Tại tòa, các bị cáo Nguyễn Xuân Thành, Võ Ngọc N và Nguyễn Văn R Y đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Tấn T. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa cho thấy việc bị hại Nguyễn Chí C chết là do lỗi và hành vi trực tiếp của bị cáo Nguyễn Xuân T gây ra nên cần buộc Thành phải có trách nhiệm bồi thường các khoản sau:

+ Chi phí mai táng: 20.880.000 đồng

+ Tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm theo quy định của pháp luật với số tiền: 139.000.000 đồng (*không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử*)

Tổng cộng: 159.880.000 đồng (một trăm năm mươi chín triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng), số tiền do đại diện hợp pháp bị hại ông Nguyễn Văn H nhận.

Đối với thương tích của bị hại Nguyễn Tấn T thì bị cáo Nguyễn Văn R Y là người trực tiếp gây ra thương tích cho Tài nhưng Nhu là người đã điện thoại rủ rê, xúi giục Rô Y thực hiện hành vi phạm tội nên Nhu và Rô Y phải có trách nhiệm liên đới trong việc bồi thường cho bị hại Tài các khoản tiền sau:

+ Chi phí điều trị 7.000.000 đồng;

+ Tiền tổn thất tinh thần và mất thu nhập trong thời gian điều trị bệnh: 13.000.000 đồng;

Tổng cộng: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), số tiền do bị hại Nguyễn Tấn T nhận.

Trước khi vụ án được đưa ra xét xử, bị cáo Nguyễn Xuân T đã động viên gia đình khắc phục được số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004780 ngày 03/7/2018; gia đình bị cáo Nguyễn Văn R Y nộp số tiền 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004789 ngày 24/7/2018; gia đình bị cáo Võ Ngọc N đã nộp tổng cộng 5.000.000 đồng theo các biên lai số 0004790 ngày 24/7/2018 và 0004794 ngày 02/8/2018. Tất cả số tiền trên đều được nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang và cần phải tiếp tục tạm quản lý số tiền trên để đảm bảo việc thi hành án dân sự theo trách nhiệm từng phần của mỗi bị cáo.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Công Thành (chủ quán bia Ba Thành) về việc không yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi đánh nhau của các bị cáo làm hư hỏng một số vật dụng trong quán như: ly, chén, đĩa, bàn, ghế do giá trị không lớn.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ được nhiều vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Q 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Srios màu xanh bạc, biển số 67E1-296.26, đây là tài sản riêng của ông Quấy đứng tên chủ sở hữu, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả để tiếp tục quản lý, sử dụng.

Trả lại cho người có quyền, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị Tuyết N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Ferroli màu xanh, biển số: 67AD-004.46, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả để tiếp tục quản lý, sử dụng.

Tiếp tục tạm quản lý những tài sản có giá trị thu giữ của các bị cáo và số tiền mà gia đình các bị cáo đã giao nộp tại Cục thi hành án dân sự để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Về phần án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, còn phải chấp hành án nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo Thành, Nhu và Rô Y.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T(Giá) phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T(Giá) 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/12/2017.

Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố các bị cáo Võ Ngọc N, Nguyễn Văn R Y (Bi) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt:

1. Bị cáo Võ Ngọc N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/12/2017.

2. Bị cáo Nguyễn Văn R Y (Bi) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/12/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587 và Điều 590; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T có trách nhiệm bồi thường tiền chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm tổng cộng 159.880.000 đồng (một trăm năm mươi chín triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng) cho đại diện hợp pháp người bị hại có ông Nguyễn Văn H nhận.

Buộc bị cáo Võ Ngọc N và Nguyễn Văn R Y (Bi) phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường tiền chi phí, tiền mất thu nhập và tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm tổng cộng 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) cho bị hại Nguyễn Tấn T nhận.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

\* Tuyên bố tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra gồm:

- 01 (một) áo sơ mi dài tay bằng vải Jean, màu xanh;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, viền cổ áo màu xám, tay áo màu xám;
- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng sọc xanh;
- 01 (một) quần dài màu đen
- 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh dạng quay ngang có sọc trắng xanh;
- 01 (một) đôi dép nhựa màu nâu có chữ Polo loại quay ngang;
- 01 (một) chiếc dép quay kẹp màu nâu (loại dép Lào);
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh;
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng sọc vàng;
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh sọc trắng;
- 01 (một) ghế nhựa màu xanh bị gãy vỡ phần gác tay bên phải;
- 01 (một) mảnh thủy tinh (quai ly), kích thước (11,3 x 1,2)cm, một đầu có hình tam giác các cạnh sắc nhọn (6,4 x 5,3 x 3,8)cm;
- Nhiều mảnh thủy tinh bị vỡ (đánh dấu vị trí số 6, số 7);

- 04 (bốn) mảnh gạt y tế dính chất màu nâu thu tại hiện trường được đánh số thứ tự (vị trí số 1, vị trí số 2, vị trí số 3, vị trí số 4, vị trí số 6, vị trí số 8);

- 01 (một) mảnh gạt y tế dính máu nạn nhân Nguyễn Chí C.

\* Tiếp tục tạm quản lý để đảm bảo việc thi hành án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar, màn hình cảm ứng bị vỡ nứt, vỏ máy màu vàng đồng (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong)

\* Trả lại cho người có quyền, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Q:

- 01 (một) xe mô tô nhả hiệu Yamaha Srios màu xanh bạc, biển số 67E1-296.26, số khung: 3210HY118297, số máy: E3X9E277749;

\* Trả lại cho người có quyền, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị Tuyết N:

- 01 (một) xe mô tô nhả hiệu Ferroli màu xanh, biển số: 67AD-004.46, số khung: RRKWCB2UMAXB59205, số máy: VTT29YX1P39FMB059205

(Tất cả các vật chứng trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/6/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

\* Tiếp tục tạm quản lý số tiền 10.000.000 đồng mà gia đình bị cáo Nguyễn Xuân Tã đã giao nộp nhằm khắc phục hậu quả, theo biên lai thu tiền số 0004780 ngày 03/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;

- Tiếp tục tạm quản lý số tiền 3.000.000 đồng mà gia đình bị cáo Nguyễn Văn R Y đã giao nộp nhằm khắc phục hậu quả, theo biên lai thu tiền số 0004789 ngày 24/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;

- Tiếp tục tạm quản lý số tiền 5.000.000 đồng mà gia đình bị cáo Võ Ngọc N đã giao nộp nhằm khắc phục hậu quả, theo các biên lai thu tiền số 0004790 ngày 24/7/2018 và số 0004794 ngày 02/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo Nguyễn Xuân Thành, Võ Ngọc N và Nguyễn Văn Rô Y.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại Nguyễn Tấn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TANDTC (1)
- Viện kiểm sát tỉnh AG (2)
- Trại tạm giam (1)
- Sở Tư pháp (1)
- Phòng CSĐT (1)
- Bị cáo (1)
- Văn phòng (2)
- Phòng GDKT (1)
- PV 27
- Dương sự (.....)

**Lý Ngọc Sơn**

